

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 275; Điều 280; Điều 357; Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 24; khoản 2, khoản 7 Điều 26, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2022/TLDS - ST ngày 11 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Thuỳ L - Sinh năm: 1978

Địa chỉ: Làng 61, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Hoàng Ngọc H - Sinh năm 1977.

Địa chỉ: Làng 61, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:

Ông Nguyễn Văn H1 - Là Luật sư, thuộc văn phòng Luật sư Minh Bạch Quốc tế - Thuộc đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

Bị đơn: - Chị Lê Thị Đ - Sinh năm: 1981.

- Anh Bùi Văn H2 - Sinh năm: 1982.

Cùng địa chỉ: Làng Đ (nay là thôn Lộc Phát), xã L1, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:

Ông Vũ Hoàng T - Luật sư; công ty cổ phần tư vấn Luật Việt.

Địa chỉ: Số nhà 17 Lê T1, phường V, thành phố T2, tỉnh Thanh Hóa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Anh Bùi Ngọc V - Sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn Lộc Phát, xã L1, huyện , tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị Đ và anh Bùi Văn H2 phải trả cho chị Hoàng Thị Thùy L số tiền còn nợ theo hai giấy vay tiền ngày 01/3/2018 là 1.000.000.000đ (*Một tỷ đồng*). Hai bên không yêu cầu giải quyết về lãi suất.

Kể từ ngày chị Hoàng Thị Thùy L có đơn yêu cầu thi hành án và Chi cục thi hành án ra Quyết định thi hành án. Nếu chị Lê Thị Đ và anh Bùi Văn H2 không thực hiện, thì hàng tháng chị Đ , anh H2 còn phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Chị Lê Thị Đ và anh Bùi Văn H2 phải chịu 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị Hoàng Thị Thùy L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 34.598.000đ (*Ba mươi tư triệu, năm trăm chín tám nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000193 ngày 06/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Tình